|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM****BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**\*Số 34 - NQ/HNDTW | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc***Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2017* |

**NGHỊ QUYẾT
Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam (khóa VI) về việc thực hiện 3 nhiệm vụ trọng tâm**

**I- TÌNH HÌNH  VÀ NGUYÊN NHÂN**

**1- Về những kết quả đạt được**

- Trong những năm qua nông nghiệp nước ta tiếp tục phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa; năng suất, chất lượng nhiều sản phẩm nông nghiệp tiếp tục gia tăng; giá trị kim ngạch xuất khẩu nông nghiệp tăng trưởng khá... góp phần kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, duy trì tăng trưởng và phát triển bền vững. Đời sống của đại bộ phận nông dân được cải thiện: điều kiện về ăn, ở, đi lại, y tế, giáo dục, văn hoá được nâng lên. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn được tăng cường; Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả, làm cho bộ mặt nông thôn có nhiều thay đổi.

- Việc đóng góp ý kiến để xây dựng các thể chế, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn được tăng cường. Triển khai giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp theo Quyết định 217 của Bộ Chính trị được chú trọng. Đã chủ động kiến nghị với các cấp, các ngành để bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp cho nông dân trước những yếu tố ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh, đời sống, sức khỏe của nông dân.

- Đã làm tốt công tác tư vấn, hỗ trợ nông dân, xây dựng phát triển Quỹ Hỗ trợ nông dân đạt nhiều kết quả và phối hợp với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách Xã hội và các ngân hàng  thương mại, các doanh nghiệp đã giúp cho nông dân tăng mạnh nguồn vốn vay đầu tư sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống. Phối hợp với các doanh nghiệp cung ứng máy phục vụ nông nghiệp, vật tư nông nghiệp cho nông dân theo phương thức trả chậm đạt nhiều kết quả. Chú trọng tới công tác tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ, đào tạo nghề, hướng dẫn nông dân truy cập và sử dụng mạng Internet; tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý giúp nông dân phát triển sản xuất.

- Tập trung xây dựng nhiều mô hình sản xuất về trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản an toàn theo tiêu chuẩn VietGap; mô hình chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ mới; mô hình liên kết tiêu thụ nông sản; mô hình chi tổ Hội nghề nghiệp; mô hình xây dựng nông thôn mới; mô hình bảo hiểm xã hội. Vận động, hướng dẫn nông dân phát triển mô hình kinh tế tập thể trong nông nghiệp: liên kết sản xuất, thành lập hợp tác xã kiểu mới, tổ hợp tác làm ăn hiệu quả, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập và nâng cao đời sống cho nông dân.

**2- Về những khó khăn, bức xúc**

- Đầu tư nguồn lực cho phát triển nông nghiệp còn rất hạn chế so với đóng góp của kinh tế nông nghiệp; sản xuất nông nghiệp đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng; nông nghiệp phát triển chưa bền vững, năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh thấp; tiêu thụ nông sản như: lúa gạo, thịt lợn, dưa hấu, chuối, thanh long, muối.... gặp nhiều khó khăn, nông dân vẫn phải chịu cảnh được mùa- mất giá, nhiều sản phẩm nông nghiệp vẫn phải giải cứu.

- Nông dân còn nhiều băn khoăn, bức xúc trước những yếu tố ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh, đời sống, sức khỏe như: Biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, khai thác khoáng sản trái phép; tình trạng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn gia súc, gia cầm kém chất lượng, hàng giả, hàng nhái, thực phẩm bẩn, thông tin thất thiệt, tín dụng đen, lợi dụng bán hàng đa cấp lừa đảo, nông dân phải đóng góp nhiều khoản sai với quy định, vi phạm Quy chế dân chủ ở cơ sở đang diễn ra ở không ít nơi vấn đề thu hồi đất, đền bù giải phóng mặt bằng thiếu công khai, minh bạch dẫn đến khiếu kiện phức tạp... Thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới một số nơi chạy theo thành tích, chạy đua với phong trào mà chưa chú ý chất lượng, hiệu quả, ít quan tâm đến vấn đề cốt lõi là tổ chức sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho nông dân.

- Nhiều bất cập, vướng mắc trong chính sách, pháp luật và quá trình tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, các vụ việc vi phạm có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân xảy ra ở không ít địa phương gây bức xúc trong nông dân nhưng chưa được phản ánh, đề xuất, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền xem xét, giải quyết, tháo gỡ kịp thời khó khăn cho nông dân.
- Hoạt động tư vấn, hỗ trợ nông dân ở một số nơi còn yếu, chưa quan tâm xây dựng thương hiệu, quảng bá xúc tiến thương mại, tiêu thụ nông sản; hoạt động khoa học và công nghệ chưa mang lại hiệu quả thiết thực. Quy mô và chất lượng, điều kiện để bảo đảm cho việc đào tạo nghề, giới thiệu việc làm còn nhiều bất cập.

- Một số nơi việc xây dựng và nhân rộng mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh theo chuỗi còn lúng túng, chưa có nhiều giải pháp, cách làm cụ thể nên kết quả xây dựng mô hình còn hạn chế.

- Công tác vận động, hướng dẫn phát triển các hình thức kinh tế tập thể còn lúng túng.

**3- Nguyên nhân**

- Một số nơi cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện về cơ chế, nguồn lực cho Hội Nông dân trong hoạt động giám sát và phản biện xã hội; tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, dịch vụ, đào tạo nghề cho nông dân, xây dựng các mô hình sản xuất và phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp còn nhiều hạn chế.

- Đội ngũ cán bộ Hội không ít nơi yếu về trình độ, năng lực, kỹ năng lãnh đạo, chỉ đạo, kiến tạo, chưa tận tâm, tận lực, tâm huyết để phục vụ nông dân, có nơi cán bộ chưa sâu sát cơ sở, thiếu trách nhiệm, vô cảm, thờ ơ trước những khó khăn, bức xúc của nông dân, không dám phản ánh, báo cáo với cấp ủy, chính quyền và các cấp Hội về khó khăn, bức xúc để giải quyết, tháo gỡ cho nông dân.
- Một số nơi Hội Nông dân chưa chủ động tham mưu, tranh thủ các nguồn lực của địa phương, chưa chủ động phối hợp với doanh nghiệp, các nhà khoa học để hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện cuộc sống.

- Công tác vận động, hướng dẫn, tổ chức cho nông dân liên kết, hợp tác để phát triển mô hình kinh tế tập thể trong nông nghiệp còn lúng túng, hạn chế, yếu kém.

**II- MỤC TIÊU**

**1- Mục tiêu chung**

- Nắm chắc tình hình khó khăn, bức xúc trong sản xuất nông nghiệp, kinh tế nông thôn, đời sống nông dân để báo cáo, phản ảnh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền các cấp kịp thời tháo gỡ, giải quyết thỏa đáng, nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan, các doanh nghiệp, nhà khoa học tạo nhiều nguồn lực hỗ trợ nông dân đẩy mạnh sản xuất theo hướng hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng, an toàn thực phẩm, tăng sức cạnh tranh, tăng thu nhập, cải thiện đời sống.

- Đẩy mạnh việc xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng liên kết, hợp tác, hiệu quả bền vững, gắn với xây dựng mô hình chi, tổ Hội nghề nghiệp để thu hút, tập hợp, đoàn kết nông dân, xây dựng tổ chức Hội ngày càng vững mạnh.

**2- Mục tiêu cụ thể**

- 100% hội viên, nông dân được tuyên truyền, phổ biến, học tập các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước.

- 100% cán bộ Hội và 80% hội viên, nông dân trở lên phải tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Trực tiếp giải quyết và phối hợp giải quyết 100% đơn, thư khiếu nại, tố cáo của nông dân gửi tới các cấp Hội theo thẩm quyền.

- Tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho 100 % hội viên nông dân khi có yêu cầu trợ giúp.

- Ở những nơi nông dân gặp những khó khăn, bức xúc, các cấp Hội phải có trách nhiệm nắm chắc tình hình, phản ánh, đề xuất, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền và Hội cấp trên để kịp thời giải quyết theo thẩm quyền.

- 100% Hội Nông dân các cấp phải tổ chức được hoạt động tư vấn, hỗ trợ dịch vụ tổ chức đào tạo nghề cho nông dân, để hỗ trợ nông dân có điều kiện phát triển sản xuất nông nghiệp nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống.

- 100% Hội Nông dân cấp xã mỗi năm phải xây dựng được 1- 2 mô hình liên kết, hợp tác phát triển sản xuất theo chuỗi hoặc Hợp tác xã kiểu mới.

**III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1- Nhiệm vụ 1 là: Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân**

- Tập trung đổi mới công tác tuyên truyền, đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền để nông dân nắm chắc hiểu sâu về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm, nghĩa vụ trong việc chấp hành và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước. Đồng thời tích cực đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí.

-  Thường xuyên nắm chắc đầy đủ về tình hình khó khăn, bức xúc của nông dân như: Thiên tai, lũ lụt, hạn hán, dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi; biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, khai thác khoáng sản trái phép; tình trạng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn gia súc, gia cầm giả, kém chất lượng, thực phẩm không đảm bảo an toàn, thông tin thất thiệt, tín dụng đen, lợi dụng bán hàng đa cấp lừa đảo, nông dân phải đóng nhiều khoản sai với quy định, vi phạm Quy chế dân chủ ở cơ sở, khiếu kiện... để kiến nghị với Đảng, Nhà nước và các cơ quan chức năng để có giải pháp tháo gỡ khó khăn bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp cho nông dân.

- Tích cực đối thoại với nông dân để nắm bắt, tổng hợp tâm tư, nguyện vọng, khó khăn, bức xúc của nông dân từ đó phản ánh, kiến nghị với Đảng và Nhà nước, cấp ủy, chính quyền cùng cấp và đề xuất các giải pháp để giải quyết.

- Tích cực tham gia và đề xuất cơ chế, chính sách với Đảng và Nhà nước về những vấn đề liên quan đến phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và đời sống nông dân.

 - Đề xuất, kiến nghị xây dựng Luật nông dân nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân. Đồng thời để nâng cao ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ của nông dân trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước.

**2- Nhiệm vụ 2 là: Tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, dịch vụ và đào tạo nghề giúp nông dân có điều kiện phát triển sản xuất, kinh doanh nâng cao thu nhập và đời sống.**

- Tích cực, chủ động triển khai thực hiện các chương trình phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ngân hàng Chính sách - Xã hội và các ngân hàng thương mại và đẩy mạnh phát triển nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân để hỗ trợ vốn cho nông dân phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống.

- Thực hiện tốt những chương trình đã ký kết với các cơ quan Trung ương, các ngành ở địa phương, doanh nghiệp và chủ động tìm kiếm các doanh nghiệp trong và ngoài nước để ký kết nhằm huy động các nguồn lực như: vốn, máy thiết bị phục vụ nông nghiệp và các loại vật tư nông nghiệp... để hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất.

- Phối hợp với các doanh nghiệp, các địa phương tổ chức Hội chợ nông nghiệp - thương mại; phát triển mở rộng Sàn kết nối cung- cầu lương thực, thực phẩm; làm tốt việc chỉ dẫn địa lý, xây dựng thương hiệu, để quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Tổ chức tôn vinh nông dân với công nghệ thông tin, thi sáng tạo kỹ thuật nhà nông, ý tưởng nhà nông, tôn vinh sản phẩm nông nghiệp, tôn vinh nông dân xuất sắc, nhân rộng các điển hình sáng tạo của nông dân.

- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý giúp nông dân nắm chắc, hiểu đúng pháp luật để tham gia liên doanh, liên kết, hợp tác có hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp.

- Liên kết chặt chẽ với các nhà khoa học, các doanh nghiệp để đào tạo nghề cho nông dân. Tập trung đào tạo về kỹ năng, kiến thức, tay nghề, cách thức tổ chức sản xuất, hạch toán, quyết toán trong sản xuất, kinh doanh, định hướng, dẫn dắt nông dân trở thành nông dân chuyên nghiệp, làm chủ trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

**3- Nhiệm vụ 3 là: Xây dựng phát triển mô hình kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn.**

- Tập trung các nguồn lực hỗ trợ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; tập trung bồi dưỡng những nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi có uy tín làm nòng cốt để xây dựng mô hình và để trở thành tổ trưởng tổ hợp tác và giám đốc hợp tác xã nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn hiệu quả, bền vững.

- Vận động, hướng dẫn nông dân liên kết, hợp tác theo các nhóm hộ với nhau để sản xuất cùng một loại sản phẩm theo hướng hàng hóa, bảo đảm an toàn thực phẩm, thân thiện môi trường, nâng cao thu nhập, cải thiện cuộc sống.

- Hội Nông dân phải là trung tâm để kết nối giữa nông dân với doanh nghiệp, liên kết hợp tác sản xuất theo chuỗi và bảo đảm hài hòa lợi ích giữa hai bên.

- Phối hợp với các bộ, ngành, doanh nghiệp, các tổ chức trong và ngoài nước hỗ trợ nông dân khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp nhằm khơi dậy ý tưởng sáng tạo của nông dân để khai thác tiềm năng, lợi thế về khí hậu, thổ nhưỡng, nguồn nhân lực cho phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững.

- Gắn mô hình sản xuất đồng thời với xây dựng chi, tổ Hội theo nghề nghiệp thuận lợi cho việc sinh hoạt, hoạt động, nhằm xây dựng tổ chức Hội vững mạnh đáp ứng yêu cầu là trung tâm và nòng cốt cho phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới.

**IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1- Ban Thường vụ Trung ương Hội chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết trong toàn hệ thống Hội.

2- Các tỉnh, thành Hội, các ban, đơn vị của Trung ương Hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế xây dựng đề án cho từng nhiệm vụ cụ thể để tổ chức thực hiện Nghị quyết đạt kết quả.

3- Giao Ban Tuyên huấn, Báo Nông thôn Ngày nay, Tạp chí Nông thôn mới, Cổng Thông tin điện tử Hội Nông dân Việt Nam thường xuyên tuyên truyền nội dung Nghị quyết tới các cấp Hội và cán bộ, hội viên nông dân.

4- Giao Ban Kiểm tra chủ trì phối hợp với các ban, đơn vị có liên quan của Trung ương Hội xây dựng đề án triển khai thực hiện nhiệm vụ 1; theo dõi, tổng hợp, đề xuất, kiến nghị và thực hiện nội dung về bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân.

5- Giao Trung tâm Hỗ trợ nông dân, nông thôn chủ trì phối hợp với các ban, đơn vị có liên quan của Trung ương Hội triển khai thực hiện nhiệm vụ 2; theo dõi, tổng hợp, đề xuất nội dung và thực hiện các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ giúp nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh nâng cao thu nhập và đời sống.

6- Giao Ban Kinh tế chủ trì phối hợp với các ban, đơn vị có liên quan của Trung ương Hội triển khai thực hiện nhiệm vụ 3; theo dõi, tổng hợp, đề xuất, kiến nghị và thực hiện nội dung xây dựng mô hình kinh tế tập thể trong phát triển nông nghiệp, nông thôn.

7- Giao Ban Tổ chức chủ trì phối hợp với Trường Cán bộ Hội xây dựng Nghị quyết và thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ Hội.

8- Giao Ban Điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân chủ trì phối hợp với các ban, đơn vị có liên quan của Trung ương Hội xây dựng và thực hiện Đề án về huy động các nguồn lực để hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất và xây dựng phát triển mô hình kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn.

9- Giao Ban Xã hội – Dân số, Gia đình chủ trì phối hợp với Trường Trung cấp nghề xây dựng Đề án và triển khai thực hiện nội dung đào tạo nghề cho nông dân.

10- Giao Trung tâm nghiên cứu Khoa học nông vận thuộc Ban Tuyên huấn chủ trì phối hợp với các ban, đơn vị có liên quan của Trung ương Hội xây dựng Đề án và thực hiện chuyển giao Khoa học kỹ thuật cho nhà nông và phát động ý tưởng sáng tạo nhà nông.

11- Giao Văn phòng Trung ương Hội chủ trì phối hợp với các ban, đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và định kỳ tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Trung ương Hội./.

Nơi nhận:

|  |  |
| --- | --- |
| - Ban Bí thư TW Đảng (để báo cáo);                 - Ban Dân vận TW Đảng;- Ủy ban TW MTTQVN ;       - HND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;- Các đ/c Ủy viên BCHTW Hội;- Các ban, đơn vị TW Hội;- Lưu. | **T/M BAN CHẤP HÀNHCHỦ TỊCH  (Đã ký)    Lại Xuân Môn** |